

Tác động của đại dịch Covid-19 đến việc làm của lao động di cư ở các khu công nghiệp¹

Đặng Thị Hoa^(*)

Bùi Thị Hương Trâm^(**)

Tóm tắt: Đại dịch Covid-19 đã và đang tác động sâu rộng và toàn diện đến nền kinh tế Việt Nam. Làn sóng dịch bệnh lần thứ tư (bắt đầu từ ngày 27/4/2021) trực diện tấn công vào các khu công nghiệp và khu chế xuất với nhiều diễn biến khó lường, tốc độ lây lan nhanh, ảnh hưởng nặng nề đến việc làm và thu nhập của công nhân và người lao động di cư đến đây. Bài viết phân tích số liệu từ thực tiễn làn sóng dịch bệnh từ tháng 4-9/2021 ở các khu công nghiệp dựa trên các báo cáo về lao động việc làm của Tổng cục Thống kê và các nghiên cứu đã có về tác động của đại dịch Covid-19 đến việc làm của nhóm lao động di cư, cụ thể: (1) số lượng việc làm, mất việc; (2) chất lượng công việc thể hiện qua thời gian giãn việc, tiền lương và thu nhập; (3) an ninh việc làm, đặc biệt là với nhóm đối tượng dễ bị tổn thương ở các khu công nghiệp. Qua đó, nội dung bài viết góp phần làm rõ bức tranh tác động của đại dịch Covid-19 đến an ninh việc làm của công nhân và người lao động di cư tại các khu công nghiệp ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: Đại dịch Covid-19, Việc làm, Công nhân khu công nghiệp, Lao động di cư, Việt Nam

Abstract: Vietnam's economy has been deeply and comprehensively affected by the Covid-19 pandemic. The fourth wave of Coronavirus disease from April 27, 2021 directly hit industrial parks and export processing zones, which was characterized by unpredictable developments, rapid spread, heavy impact on jobs and income of workers and migrant employees. The paper analyzes data from April to September 2021 in industrial zones based on employment reports by the General Statistics Office and available studies on the impact of the Covid-19 pandemic on the migrant employees' jobs, specifically focusing on: (1) the number of jobs and the number of jobs lost; (2) quality of work expressed in terms of the time off work, salary and income; (3) job security, especially for vulnerable groups therein. It thereby contributes to clarifying the impacts of the Covid-19 pandemic on the job security of workers and migrant employees in industrial zones in Vietnam today.

Keywords: Covid-19 Pandemic, Jobs, Workers in Industrial Zones, Migrant Employees, Vietnam

¹ Bài viết là kết quả nghiên cứu của đề tài cấp Bộ “Nghiên cứu quan hệ trong gia đình công nhân khu công nghiệp ở vùng đồng bằng Bắc bộ” do PGS.TS. Đặng Thị Hoa làm chủ nhiệm, thực hiện năm 2021. Đề tài tiền hành phỏng vấn sâu (PVS), thảo luận nhóm với 42 trường hợp là công nhân và người thân trong gia đình, khảo sát 395 phiếu hỏi dành cho công nhân khu công nghiệp tại hai tỉnh Vĩnh Phúc và Hưng Yên.

^(*) PGS.TS., Viện Tâm lý học, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam;

Email: danghoa.ifgs69@gmail.com

^(**) TS., Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

1. Đặt vấn đề

Di cư là hiện tượng xã hội vừa có động lực thúc đẩy phát triển xã hội, vừa là những vấn đề đặt ra cần được giải quyết từ góc độ an sinh xã hội. Những người di cư thường là lực lượng lao động tham gia các hoạt động sản xuất ở các khu công nghiệp (KCN), khu kinh tế hay ở các thành phố lớn. Họ không chỉ tham gia vào các hoạt động cần sức lực mà còn tham gia vào những công việc đòi hỏi kỹ năng và tay nghề cao mà lao động địa phương không đáp ứng được. Thực tế cho thấy, đại dịch Covid-19 đã ảnh hưởng tiêu cực đến đời sống của toàn xã hội và có tác động lớn đến việc làm và người lao động nói chung, của công nhân nói riêng. Trong đó, nhóm đối tượng bị tác động nặng nề nhất là những người yếu thế, người lao động di cư và nhóm nghèo.

Kết quả nghiên cứu của Pacheco và cộng sự (2020) cho thấy, đại dịch Covid-19 đã kéo theo cuộc khủng hoảng việc làm và lao động trên toàn thế giới. Tình trạng mất việc làm đã xảy ra ở tất cả các quốc gia, vùng lãnh thổ và khu vực, kéo theo đó là sự bất ổn tài chính và hoạt động của các KCN, khu chế xuất và các doanh nghiệp sản xuất. Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, người lao động lâm vào hoàn cảnh khó khăn về tài chính do mất việc làm, mất thu nhập, đặc biệt là lao động di cư, nhóm yếu thế như phụ nữ, người tàn tật,... Mức an toàn của công việc trong đại dịch Covid-19 là rất thấp, cùng với đó là những khó khăn cùng cực của người lao động khi bị mất việc làm.

Ở Việt Nam, nhiều vấn đề xã hội nảy sinh do tình trạng mất việc làm của công nhân KCN, đặc biệt là cuộc di cư của công nhân lao động từ các KCN trở về quê từ tháng 7-10/2021 cho thấy rõ những tác động lớn của đại dịch Covid-19 đến việc làm của nhóm công nhân di cư. Thực tế này đang đặt ra những yêu cầu cấp bách trong

giải quyết an ninh việc làm và các chính sách an sinh xã hội cho công nhân di cư trong và ngay sau khi ngăn chặn được đại dịch Covid-19 ở các KCN.

2. Thực trạng di cư tìm việc làm của người lao động ở các thành phố và khu công nghiệp

Tại Việt Nam, kết quả Điều tra Di cư Nội địa Quốc gia 2015 cho thấy, trên phạm vi toàn quốc, có gần 30% trong tổng số người di cư được hỏi cho biết họ di cư vì lý do “tìm được việc làm ở nơi mới”, 11,5% di cư để có “điều kiện làm việc tốt hơn”, 11,9% di cư để “thuận tiện cho công việc” và 12,6% di cư để “cải thiện đời sống”. Vùng Đông Nam bộ có tỷ trọng người di cư có việc làm cao nhất trong cả nước (89,5%) do vùng này là nơi tập trung các KCN lớn của cả nước, đặc biệt ở các tỉnh như Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu. Người lao động di cư làm việc nhiều trong các ngành công nghiệp và xây dựng, chiếm tỷ trọng 40,2%. Sự phát triển công nghiệp ở Việt Nam là một trong những yếu tố thúc đẩy nhu cầu và thu hút người di cư tham gia công việc này (Dẫn theo: UNFPA, Tổng cục Thống kê và Quỹ dân số Liên Hợp Quốc, 2016).

Những người tham gia di cư tìm việc làm chủ yếu là nhóm yếu thế, trong đó có nhóm người thuộc hộ nghèo, dân tộc thiểu số (DTTS), phụ nữ và cả trẻ em. Xu hướng lao động di cư đang tăng lên trong cộng đồng DTTS. Kết quả nghiên cứu của các tổ chức Care và Irish năm 2019 tại 10 xã ở 5 tỉnh (Bắc Kạn, Trà Vinh, Điện Biên, Đắk Lắk và An Giang) cho thấy, so với năm 2018, số lao động đi làm ăn xa năm 2019 tăng mạnh trong các cộng đồng dân tộc Tày và Nùng ở tỉnh Bắc Kạn (148%); dân tộc Khmer ở tỉnh Trà Vinh (178%); dân tộc Thái, Mường ở tỉnh Điện Biên (198%). Lao động đi làm ăn xa chủ yếu là lao động trẻ chưa kết hôn; thu nhập khoảng 4,5-10

triệu đồng/tháng; sống trong các khu lưu trú của doanh nghiệp hoặc các khu trọ gần doanh nghiệp và KCN. Ít phổ biến hơn là xu hướng làm các công việc phi chính thức và theo thời vụ như phụ hồ, buôn ve chai, bốc vác, thợ nề, thợ mộc... - các nghề “có thể về nhà lúc nào mình muốn”. Độ tuổi của nhóm này khoảng trên 30; thường đi cả vợ chồng và con cái; thu nhập khoảng 6,5-13 triệu đồng/tháng nhưng không ổn định; họ thường ở theo nhóm tại công trình hoặc thuê nhà trọ giá rẻ gần các khu lao động (Care tại Việt Nam, 2020).

Tại các tỉnh Tây Nguyên, ngoài một bộ phận nhỏ di dân nội địa tìm việc làm ở các huyện và tỉnh lân cận, nhóm di dân đến vùng khác chủ yếu là các đô thị/KCN ở vùng Đông Nam bộ, chiếm tỷ lệ cao nhất là 46,7% (Nguyễn Đình Tấn, 2020). Trong giai đoạn 10 năm (2010-2020), ước tính số lao động người DTTS ở vùng Tây Nguyên và vùng Tây Nam bộ đến tìm việc làm ở các KCN vùng Đông Nam bộ chiếm tỷ trọng gần 30% dân số trong độ tuổi lao động (tương đương khoảng 20% dân số của vùng). Số lượng người di cư là người DTTS đang có xu hướng tăng lên do những thế mạnh của lực lượng lao động này là thật thà, chăm chỉ, chấp nhận làm tăng ca, tăng giờ (Nguyễn Đỗ Hương Giang và cộng sự, 2021).

Lao động nhập cư ở các KCN thường thuê nhà trọ, ở ghép phòng khá chật chội. Theo kết quả khảo sát, khoảng một phần hai số công nhân được nhận mức lương từ 4-5 triệu; nhóm có thu nhập phổ biến từ 6-7 triệu đồng. Khoảng 48% công nhân phải chi khoảng 500.000-750.000 đồng/tháng cho tiền thuê nhà, chiếm khoảng 10-20% tiền lương. Do vậy có thể thấy nếu không được hỗ trợ thì công nhân khó có đủ khả năng chi trả cho nhà ở (Bộ Kế hoạch Đầu tư và Jica, 2016; Nguyễn Đỗ Hương Giang và cộng sự, 2021).

Phần lớn lao động di cư là người DTTS làm việc tại các KCN là công nhân sản xuất trực tiếp, chủ yếu là các công việc giản đơn nên thu nhập không cao. Họ không được đào tạo nghề bài bản, tay nghề yếu và thiếu kinh nghiệm làm việc, trình độ học vấn hạn chế và gặp nhiều rào cản như ngôn ngữ giao tiếp, tập quán văn hóa... Do vậy, nhóm lao động di cư có nguy cơ mất việc làm cao nếu như đơn vị sử dụng lao động có xảy ra biến động hoặc gặp phải các vấn đề xã hội (Nguyễn Đỗ Hương Giang và cộng sự, 2021), hệ lụy từ ảnh hưởng tiêu cực do đại dịch Covid-19 là một ví dụ điển hình cho tình trạng này.

3. Tác động của đại dịch Covid-19 đến việc làm của lao động di cư ở khu công nghiệp

3.1. Tác động đến số lượng việc làm và mất việc làm

Làn sóng dịch Covid-19 lần thứ 4 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến không chỉ tính mạng của người dân mà còn cả sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Dịch bệnh đã lây lan trong các KCN, ban đầu ở các tỉnh Bắc Giang, Bắc Ninh, thành phố Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai - các địa phương tập trung hàng trăm ngàn đến hàng triệu công nhân, có nguy cơ gây đứt gãy chuỗi cung ứng, sản xuất quy mô lớn. Tính đến tháng 6/2021, cả nước có khoảng 70.000 nhà máy và trên 300 KCN tập trung đang hoạt động, nguy cơ dịch bùng phát ở các KCN, nhà máy, xí nghiệp trên toàn quốc là rất lớn (Thủ tướng Chính phủ, 2021). Tại tỉnh Bình Dương, đến tháng 8/2021, toàn tỉnh có gần 100 doanh nghiệp phải tạm dừng hoạt động tập trung và thực hiện giãn cách theo phương thức cắt giảm lao động và lựa chọn một phần lao động thực hiện “3 tại chỗ” (làm việc và sinh hoạt ăn, ở tại doanh nghiệp).

Theo báo cáo của Tổng cục Thống kê, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình lao động, việc làm cả nước trong quý III/2021. Số lao

động làm việc trong nền kinh tế giảm mạnh so với quý II/2021 và so với cùng kỳ năm 2020, tỷ lệ thất nghiệp và thiếu việc làm trong độ tuổi lao động tăng cao nhất kể từ quý II/2021: Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động quý II/2021 là 68,5%, giảm 0,2 điểm phần trăm so với quý I/2021. Tỷ lệ tham gia lực lượng lao động của nữ là 62,3%, thấp hơn 12,9 điểm phần trăm so với nam (75,2%). Sự bùng phát nhanh hơn, mạnh hơn, khó kiểm soát hơn của làn sóng dịch Covid-19 lần thứ 4 đã khiến tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi ở khu vực thành thị tăng cao hơn so với khu vực nông thôn (tương ứng là 2,80% và 2,49%). Điều này khác biệt với xu hướng thường thấy ở các năm trước đó là tình trạng thiếu việc làm ở khu vực nông thôn thường cao hơn so với khu vực thành thị. Xét theo ba khu vực kinh tế, tỷ trọng lao động thiếu việc làm trong độ tuổi quý II/2021 ở khu vực dịch vụ là cao nhất với 35,8%, tiếp theo là khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản với 35,6% (Dẫn theo: Tổng cục Thống kê, 2021a). Tỷ lệ thất nghiệp chung cả nước 9 tháng đầu năm 2021 là 2,67%, trong đó khu vực thành thị là 3,58%; khu vực nông thôn là 2,15%. Tính chung 9 tháng đầu năm 2021, tỷ lệ thiếu việc làm của lao động trong độ tuổi ước tính là 3,04%, trong đó khu vực thành thị là 3,0%; khu vực nông thôn là 3,07% (Tổng cục Thống kê, 2021b).

So sánh chỉ số lao động của các địa phương thời điểm ngày 01/9/2021 với cùng thời điểm tháng trước và năm trước cho thấy, ở một số địa phương, chỉ số sử dụng lao động có sự khác biệt rõ rệt (Xem: Bảng 1). Chẳng hạn ở tỉnh An Giang, chỉ số sử dụng lao động thời điểm ngày 01/9/2021 so với tháng trước tăng đột biến (233,4%) trong khi ở tỉnh Trà Vinh chỉ còn 59,6%. So với năm trước (2020), một số địa phương bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch Covid-19 như

thành phố Hồ Chí Minh (chỉ còn 36,7%), Trà Vinh (22,1%), Vĩnh Long (16,9%). Kể từ khi đợt dịch Covid-19 lần thứ 4 bùng phát đến cuối tháng 9/2021, hơn 1,3 triệu công nhân phải ngừng, nghỉ, mất việc hoặc tạm hoãn hợp đồng lao động, hơn 1 nghìn doanh nghiệp với gần 84 nghìn công nhân vừa cách ly/phong tỏa, vừa sản xuất. Hơn 1 triệu công nhân không có việc làm, một số khác công việc chỉ duy trì ở mức tối thiểu. Do công việc không ổn định, không có tích lũy hoặc mức tích lũy thấp, nhiều công nhân gặp khó khăn trong duy trì các nhu cầu tối thiểu và tổ chức cuộc sống gia đình (Viện Công nhân và công đoàn, 2021).

Bảng 1: Chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp chia theo địa phương

	Chỉ số thời điểm ngày 01/9/2021 so với cùng thời điểm tháng trước	Chỉ số thời điểm ngày 01/9/2021 so với cùng thời điểm năm trước
Hà Nội	100,1	98,9
Vĩnh Phúc	101,6	102,7
Bắc Ninh	102,6	100,3
Bắc Giang	100,4	96,8
Bình Dương	102,3	75,2
Đồng Nai	102,3	97,5
TP. Hồ Chí Minh	99,6	36,7
Tiền Giang	100,5	72,3
Bến Tre	151,4	47,9
Trà Vinh	59,6	22,1
Vĩnh Long	138,4	16,9
Đồng Tháp	102,6	40,5
Hậu Giang	99,6	32,4
An Giang	233,4	95,7

Nguồn: Tổng cục Thống kê, 2021b

Theo số liệu từ Tổng cục Thống kê (2021a), tính đến ngày 30/9/2021, cả nước có 9,1 triệu người từ 15 tuổi trở lên bị ảnh hưởng tiêu cực đến việc làm bởi đại dịch Covid-19. Trong đó, có 540 nghìn người bị mất việc làm, 2,8 triệu người phải tạm nghỉ/tạm ngừng sản xuất kinh doanh và 3,1 triệu người bị cắt giảm giờ làm, giảm thu nhập.

3.2. Tác động đến tiền lương và thu nhập

Tỉnh Bình Dương hiện có 50 nghìn doanh nghiệp với hơn 1,2 triệu lao động đến từ hầu hết các tỉnh, thành phố trong cả nước. Bên cạnh đó, tỉnh Bình Dương có 29 KCN với trên 2 nghìn doanh nghiệp, gần 500 nghìn lao động Việt Nam và gần 15 nghìn lao động nước ngoài; 12 cụm công nghiệp với 40 nghìn lao động. Bình Dương là địa phương thu hút nhiều lao động di cư đến từ nhiều địa phương trong cả nước, đặc biệt là lao động di cư đến từ vùng Tây Nam bộ, Tây Nguyên, Bắc Trung bộ và miền núi phía Bắc. Đợt dịch Covid-19 thứ 4 bùng phát, tỉnh Bình Dương đứng trước các nguy cơ bị lây nhiễm rất cao vì có địa bàn nằm sát với thành phố Hồ Chí Minh và nằm trên trục đường đi các tỉnh miền Đông như Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu.

Về thu nhập, bình quân thu nhập từ lương của công nhân KCN ở mức 7-10 triệu đồng/tháng. Ở một số địa phương như tỉnh Thái Nguyên thu nhập bình quân của công nhân là 6,72 triệu đồng/tháng; tỉnh Quảng Nam là 5,14 triệu đồng/tháng; tỉnh Bình Dương là 8,15 triệu đồng/tháng (Nguyễn Đỗ Hương Giang và cộng sự, 2021). Khi đại dịch Covid-19 xảy ra, trong 6 tháng đầu năm 2021, bình quân thu nhập của công nhân tại tỉnh Bình Dương giảm 60%; hầu hết công nhân duy trì ca làm việc theo nhóm, thực hiện giãn cách thì thu nhập từ lương chỉ còn từ 40-60% so với trước đó. Riêng nhóm công nhân thực hiện 3 tại chỗ thì giữ nguyên thu nhập bao gồm cả tiền lương và tiền công làm tăng giờ (Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương, 2021).

Trải qua các đợt bùng phát của dịch Covid-19, hàng nghìn doanh nghiệp phải dừng/tạm dừng sản xuất dẫn đến hàng loạt công nhân và người lao động bị tạm hoãn hợp đồng, nghỉ việc không hưởng lương hoặc trừ phép năm. Do mất việc, mất thu

nhập, hàng chục nghìn lao động di cư không thể trụ lại ở các KCN, các thành phố lớn nên họ đã di dời về quê. Làn sóng công nhân và người lao động bỏ các KCN để về quê diễn ra nhiều đợt, nhưng đáng chú ý nhất là đợt tháng 7/2021 và tháng 9/2021. Quy mô và mức độ di cư của hai làn sóng này khá giống nhau bởi hàng chục nghìn người có cùng nguyện vọng về quê mặc dù chính quyền sở tại, doanh nghiệp và người dân ở nơi họ tạm trú đã có nhiều cách thức giữ chân họ. Họ đưa theo các thành viên trong gia đình và tài sản rời khỏi các khu nhà trọ để trở về quê, bất chấp nguy hiểm và khó khăn trong thời tiết mưa bão. Phần lớn những người di cư từ các KCN của tỉnh Bình Dương, thành phố Hồ Chí Minh trở về các tỉnh Tây Nguyên, miền Trung và thậm chí là cả vùng miền núi phía Bắc. Cuộc hành trình dài hàng trăm, hàng nghìn km bằng xe máy (thậm chí đi bộ) trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt thể hiện sự quyết tâm trở về quê hương của người di cư để tìm sự an toàn cho bản thân và gia đình.

3.3. Tác động đến an ninh việc làm

Đại dịch Covid-19 đã có những ảnh hưởng lớn đến an ninh việc làm của nhóm dễ bị tổn thương, trong đó đáng chú ý là nhóm công nhân là người DTTS di cư từ các vùng Tây Nam bộ, Tây Nguyên, miền Tây Trung bộ và vùng miền núi phía Bắc đến các KCN. Nhiều người trong số này đã ò ạt trở về quê sau một thời gian dài chật vật chống chọi với những khó khăn trong dịch bệnh Covid-19¹.

¹ Xem: Thiên Vương (2021), “Khi công nhân ngược dòng về quê”, *Nhân dân*, <https://nhandan.vn/cung-suy-ngam/khi-cong-nhan-nguoc-dong-ve-que-668422/>; Thiên Lam (2021), “Không kiểm soát chặt người dân về tự phát, dịch Covid-19 sẽ tiếp tục lây lan”, *Nhân dân*, <https://nhandan.vn/tin-tuc-y-te/khong-kiem-soat-chat-nguoi-dan-ve-tu-phat-dich-covid-19-se-tiep-tuc-lay-lan-668433/>, truy cập ngày 08/10/2021.

Nhóm công nhân DTTS thường có trình độ thấp, chưa được đào tạo tay nghề, chủ yếu là lao động thủ công, lao động chân tay, vì vậy họ dễ dàng chấp nhận mọi công việc, miễn là có thu nhập (Nguyễn Đỗ Hương Giang và cộng sự, 2021). Khi dịch Covid-19 bùng phát, đặc biệt là ở các KCN, nhóm lao động di cư là người DTTS có nguy cơ cao bị mất việc làm. Một bộ phận lao động di cư là người DTTS làm việc ở các doanh nghiệp tư nhân, quy mô nhỏ, dễ bị mất việc làm hơn so với các doanh nghiệp liên doanh đa quốc gia: *“Là người dân tộc Mông đến từ Hà Giang, tôi và những người đồng hương ở chung khu này đến Bình Dương sinh sống và lao động. Do tình hình dịch bệnh phức tạp nên công ty cho nghỉ việc, lại không thể về quê”* (Vừ Mí Hò, dân tộc Hmông di cư làm công nhân ở Bình Dương) (Dẫn theo: Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương, 2021). Với kỹ năng nghề nghiệp thấp, nhiều người chỉ là lao động phổ thông, ít có khả năng dịch chuyển để tìm kiếm việc làm ở nơi khác..., phần lớn lao động di cư là người DTTS đều gặp khó khăn khi tìm việc làm. Có thể nói, tác động của đại dịch Covid-19 tới việc làm của nhóm lao động không đồng đều sẽ làm gia tăng bất bình đẳng xã hội.

Sau thời gian dài thực hiện giãn cách xã hội, khi chủ trương phòng, chống dịch bệnh của Chính phủ chuyển sang “thích ứng linh hoạt”, các doanh nghiệp hoạt động trở lại, người lao động mới có thể trở lại nhà máy làm việc. Tuy nhiên, đến thời điểm này nhiều doanh nghiệp lại gặp khó khăn về nhân công khi nhiều lao động đã trở về quê.

Theo kết quả nghiên cứu của chúng tôi, bên cạnh các tác động tiêu cực của đại dịch Covid-19 đến lao động di cư ở KCN, ở một số địa phương ít chịu ảnh hưởng bởi đại dịch thì việc làm cũng ít bị ảnh hưởng hơn, đặc biệt là công nhân lao động di cư mới đến địa phương. Chẳng hạn, ở các KCN

thuộc tỉnh Vĩnh Phúc, do ít chịu ảnh hưởng bởi làn sóng dịch Covid-19 lần thứ 4 hơn so với các tỉnh phía Nam nên công nhân trên địa bàn vẫn có việc làm ổn định và có thu nhập tương đối đều trong suốt thời gian dịch bệnh xảy ra. Kết quả khảo sát tại xã Đạo Đức, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc cho thấy, các khu nhà cho thuê của công nhân đều kín phòng trọ. Hầu hết công nhân di cư từ các tỉnh miền núi phía Bắc đến làm việc từ 5 năm trở lại. Một số nhóm người dân tộc Hmông mới di cư đến chưa kịp xin việc làm hoặc đang thử việc ở các doanh nghiệp: *“Công nhân ở đây xin việc rất dễ dàng. Đại dịch Covid-19 có ảnh hưởng đến đời sống và thu nhập của công nhân nhưng cũng không nặng nề lắm. Con cháu chúng tôi tìm việc khá dễ dàng, chỉ vài ngày là xin được vào công ty. Với những người di cư đến đây tìm việc cũng rất dễ dàng. Họ ở trọ trong khu dân cư của chúng tôi và tìm việc thuận lợi nên kéo theo người thân, người quen đến làm công nhân ở KCN này khá đông”* (PVS Trương thôn Vườn Quan, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc). *“Cháu mới theo bạn xuống đi làm được 2 tháng. Xin việc ở Bình Xuyên khá dễ dàng. Trước đây cháu đi làm công nhân ở Bắc Giang, nhưng bạn rủ về làm ở đây cho tiện ở cùng nhóm người Hmông. Khi mới ở Lào Cai xuống cháu không biết ai cả, vào công ty xin việc thấy dễ dàng nên tuần trước gọi điện về quê rủ cả vợ cháu và mấy đứa em xuống để tìm việc và ở trọ cùng”* (PVS Sùng S.T., sinh năm 1998, quê Bảo Thắng, Lào Cai). Như vậy có thể thấy, mặc dù đại dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng vẫn mang lại cơ hội tìm và lựa chọn việc làm phù hợp cho công nhân ở tỉnh Vĩnh Phúc. Sau các biến động xã hội bởi đại dịch, các công nhân ở các doanh nghiệp đã được hưởng chế độ ưu đãi hơn để đảm bảo giờ làm việc và các chế độ đãi ngộ thích hợp để duy trì sản xuất của doanh nghiệp và người lao động.

4. Bàn luận và kết luận

Lao động di cư luôn là đối tượng yếu thế khi họ phải rời khỏi quê hương, xa những người thân của mình đến vùng đất mới với mong muốn tìm kiếm việc làm và ổn định cuộc sống. Nhu cầu tìm việc làm ngày càng tăng khi lực lượng lao động trong độ tuổi tăng lên và việc làm trong khu vực sản xuất nông nghiệp có xu hướng giảm. Dòng di cư tìm việc làm giữa các địa phương, các vùng luôn diễn ra sôi động, nhưng đáng chú ý hơn cả là dòng di cư lao động việc làm từ các vùng nông thôn, miền núi đến các thành phố lớn và KCN. Trong số những người di cư tìm kiếm việc làm, một bộ phận đáng kể là người DTTS, ở các vùng đặc biệt khó khăn.

Có thể thấy, ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến lực lượng lao động là vô cùng nặng nề, nhưng khốc liệt hơn đối với công nhân và người lao động di cư đến các KCN và các thành phố lớn. Khi dịch bệnh xảy ra, nhiều doanh nghiệp, nhà máy phải đóng cửa hoặc gián đoạn sản xuất. Một lực lượng lớn công nhân, người lao động bị mất việc làm trong thời gian dài. Với những người lao động di cư, họ phải chi trả khá nhiều chi phí cho thuê nhà, đảm bảo đời sống sinh hoạt trong điều kiện mất thu nhập, không tích trữ được tiền tiết kiệm. Dịch bệnh kéo dài đã khiến sức chịu đựng và chống chọi của nhiều người lao động di cư bị kiệt quệ. Vì vậy, họ đành trở về quê trong điều kiện hết sức khó khăn và nguy hiểm. Tuy nhiên, ở những địa bàn ít chịu ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 (như một số địa phương phía Bắc), việc làm ổn định hơn và những người di cư đến các vùng không bị ảnh hưởng nặng.

Hiện nay, dịch Covid-19 đang ngày càng khó dự báo khi xuất hiện những biến chủng mới như Omicron. Các khoảng trống việc làm chưa đủ hấp dẫn và đảm bảo niềm tin của người lao động di cư trở lại nơi làm việc cũ. Khoảng trống về việc làm, thiếu hụt

lao động vẫn tiếp tục xảy ra trong khi tình trạng thất nghiệp của đại bộ phận người lao động di cư đã bỏ các KCN, thành phố lớn trở về quê là khá phổ biến. Vấn đề an ninh việc làm của những người lao động di cư bị tác động bởi đại dịch đang trong tình trạng khá bất ổn gây ra nhiều vấn đề xã hội. Nguy cơ nghèo trở lại với nhóm nghèo cùng cực và nhóm nghèo nhất ở vùng DTTS và vùng sâu, vùng xa là rất dễ xảy ra. Khủng hoảng Covid-19 cũng khiến bất bình đẳng vốn đã có từ trước trở nên tồi tệ hơn do tác động nặng nề hơn tới những người lao động dễ bị tổn thương, trong đó có những người di cư và người DTTS (ILO, 2020).

Cho đến nay chưa có số liệu thống kê đầy đủ về số lượng người di cư đến làm việc ở các KCN và các thành phố lớn bị mất việc do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19. Vì vậy, qua các tài liệu thứ cấp và đánh giá ban đầu, chúng tôi đưa ra đề xuất giải pháp đối với một số vấn đề xã hội đang đặt ra hiện nay như sau:

- Vấn đề nhà ở cho công nhân KCN: Có chính sách nhà ở cho công nhân và người lao động di cư trong các KCN và khu kinh tế.

- Vấn đề bảo hiểm việc làm¹: Cần có chính sách bảo hiểm việc làm để đảm bảo việc làm và thu nhập cho công nhân, người lao động. Bảo hiểm việc làm sẽ giúp những người lao động có việc làm không ổn định có được thu nhập tối thiểu để duy trì cuộc sống trong thời gian chờ việc làm. Đặc biệt là người di cư khi họ mất đi thu nhập, hoàn toàn không được hỗ trợ an sinh truyền thống như gia đình, họ hàng, cộng đồng nơi cư trú. Trong bối cảnh đại dịch Covid-19 xảy ra, bảo hiểm việc làm sẽ đảm bảo thu

¹ Bảo hiểm việc làm là một chính sách mới mà Liên đoàn Lao động đang xem xét để đưa ra thực hiện với các doanh nghiệp có công việc không ổn định, thất thường theo đơn hàng. Bảo hiểm này không hẳn là bảo hiểm mất việc mà chỉ đảm bảo thu nhập theo việc làm để giữ chân người lao động.

nhập ở mức tối thiểu giúp người lao động duy trì cuộc sống sinh hoạt hằng ngày mà không phải “tháo chạy” về quê.

Có thể nói, những vấn đề xã hội đang đặt ra đối với công nhân và người lao động di cư ở các KCN hiện nay đã bộc lộ những khiếm khuyết trong chính sách đảm bảo an ninh việc làm cho công nhân ở các KCN, đồng thời cũng thể hiện rõ những chính sách xã hội cần được hoàn thiện, giúp công nhân và người lao động di cư có thể an tâm sinh sống ở nơi mà họ lựa chọn là điểm đến □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Y tế (2021), *Tình hình dịch cả nước*, Cổng thông tin của Bộ Y tế về đại dịch Covid-19, <https://covid19.gov.vn/>, truy cập ngày 15/10/2021.
2. Bộ Kế hoạch - Đầu tư, Jica (2016), *Nghiên cứu cải thiện môi trường sống cho công nhân các khu công nghiệp tại Việt Nam*, Báo cáo dự án.
3. CARE tại Việt Nam (2020), *Lao động di cư trong cộng đồng DTTS: thực trạng và hàm ý chính sách*, Báo cáo chính sách, tháng 3.
4. Nguyễn Đỗ Hương Giang, Đặng Văn Minh, Dương Thị Minh Hòa (2021), “Di cư việc làm của thanh niên DTTS đến các KCN ở Việt Nam: Hiện trạng và một số vấn đề xã hội”, *Tạp chí Dân tộc học*, số 4, tr. 8-16.
5. ILO (2020), *Đánh giá nhanh tác động của đại dịch Covid-19 tới doanh nghiệp và người lao động trong một số ngành kinh tế chính: Ứng phó, điều chỉnh và khả năng phục hồi*, https://www.ilo.org/hanoi/Whatwedo/Publications/WCMS_757928/lang--vi/index.htm, truy cập ngày 15/10/2021.
6. Liên đoàn Lao động tỉnh Bình Dương, (2021), “Liên đoàn lao động tỉnh Bình Dương hỗ trợ công nhân bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19”, *Tin tức*, binhduong.gov.vn, truy cập ngày 17/10/2021.
7. Pacheco, Tyler, Coulombe, Simon, Khalil, Christine, Meunier, Sophie, Doucerain, Marina (2020), “Job security and the promotion of workers’ wellbeing in the midst of the COVID-19 pandemic: A study with Canadian workers one to two weeks after the initiation of social distancing measures”, *International Journal of Wellbeing*, Vol. 10, No. 3 (2020): Special issue: COVID-19 and wellbeing, <https://internationaljournalofwellbeing.org/index.php/ijow/article/view/1321>, truy cập ngày 12/10/2021.
8. Nguyễn Đình Tấn (2020), “Biến đổi quy mô và cơ cấu di dân của đồng bào các dân tộc thiểu số từ Đổi mới đến nay”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, tháng 9, số 8, tr. 32-39.
9. Thủ tướng Chính phủ (2021), *Đảm bảo an toàn Covid-19 trong các khu công nghiệp*, <https://mpm.chinhphu.vn/chi-dao/bao-dam-an-toan-covid19-trong-cac-khu-cong-nghiep-20141.html>, truy cập ngày 15/10/2021.
10. Tổng cục Thống kê (2021a), *Báo cáo kinh tế - xã hội quý III và 9 tháng năm 2021*, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/09/bao-cao-tinh-hinh-kinh-te-xa-hoi-quy-iii-va-9-thang-nam-2021>, truy cập ngày 12/10/2021.
11. Tổng cục Thống kê (2021b), *Báo cáo tác động của đại dịch Covid-19 đến tình hình lao động việc làm các quý II và III năm 2021*, <https://www.gso.gov.vn/du-lieu-va-so-lieu-thong-ke/2021/04/bao-cao-tac-dong-cua-dich-covid-19-den-tinh-hinh-lao-dong-viec-lam-quy-ii-va-iii-nam-2021>, truy cập ngày 15/10/2021.
12. UNFPA, Tổng cục Thống kê và Quỹ dân số Liên Hợp Quốc (2016), *Điều tra di cư nội địa quốc gia 2015. Các kết quả chủ yếu*, Nxb. Thông tấn, Hà Nội.